

Phu lục 01

(Kèm theo công văn số 0802.1/2017/ CV-VNDI ngày 08/02/2017 v/v: đính chính BCTC quý 3/2016.)

**CÁC CHỈ TIÊU THAY ĐỔI TRÊN BCTC QUÝ 3/2016
DO ĐIỀU CHỈNH SAI SÓT.**

I, CÁC CHỈ TIÊU THAY ĐỔI TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN CÔNG TY MẸ.

CHỈ TIÊU	Mã số	Trước điều chỉnh	Sau điều chỉnh	Chênh lệch
1	2	3	4	5=(4-3)
TÀI SẢN				
1. Thuế GTGT được khấu trừ	1331	88.405.167	51.342.417	(37.062.750)
NGUỒN VỐN				
1. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	333	-	120.477.644	120.477.644
2. LNST chưa phân phối kỳ này	4212	(67.953.575)	182.196.281	250.149.856

II, CÁC CHỈ TIÊU THAY ĐỔI TRÊN BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CÔNG TY MẸ.

(Giá trị lũy kế từ đầu năm cũng thay đổi tương ứng)

CHỈ TIÊU	Mã số	Quý 3/2016 trước điều chỉnh	Quý 3/2016 sau điều chỉnh	Chênh lệch
1	2	3	4	5=(4-3)
1. Giá vốn hàng bán	11	10.351.550.584	9.980.922.300	(370.628.284)
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	812.338.546	1.182.966.830	370.628.284
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	231.763.855	602.392.139	370.628.284
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	(67.953.575)	302.674.709	370.628.284
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	-	120.478.428	120.478.428
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	(67.953.575)	182.196.281	250.149.856



Ghi chú :

Các chỉ tiêu trên BCTC hợp nhất cũng thay đổi tương ứng với các chỉ tiêu trên BCTC công ty mẹ. Kèm theo văn bản này là toàn bộ BCTC quý 3/2016 được lập lại sau điều chỉnh sai sót.



TỔNG GIÁM ĐỐC
Hà Xuân Trường